

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Kế D, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Kế D và chị Lê Thị T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển 01 ngày 13/6/2000 của Ủy ban nhân dân xã Đạ Oai, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Thạch Thảo, sinh ngày 22-02-2009 cho chị Lê Thị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con thành niên.

Anh Phạm Kế D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Phạm Thị Thạch Thảo mỗi tháng là 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con thành niên.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Các bên không có tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Xác định đến thời điểm hiện tại không có nợ chung, nợ riêng bất kỳ ai nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Kế D thỏa thuận nhận nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000229 ngày 09/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, anh Phạm Kế D đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Lê Thị T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Đ (03);
- Chi cục THADS huyện Đ(02);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (01);
- Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập